

**KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới  
giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn đặc khu Phú Quốc**

Thực hiện Kế hoạch số 484/KH-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2026 của UBND tỉnh An Giang về thực hiện Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh An Giang. Ủy ban nhân dân đặc khu Phú Quốc xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn đặc khu Phú Quốc, như sau:

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu chung**

Triển khai sâu rộng, toàn diện, có hiệu quả các nội dung Quyết định số 1790/QĐ-TTg ngày 23/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới đến năm 2030. Công văn số 2855/BNV-CTTN&BDG ngày 27 tháng 3 năm 2026 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn triển khai công tác bình đẳng giới năm 2026.

Truyền thông phổ biến, cập nhật thông tin pháp luật, chính sách về bình đẳng giới; tạo chuyển biến, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động và các tầng lớp Nhân dân về thực hiện bình đẳng giới, thu hẹp khoảng cách giới, tạo điều kiện, cơ hội để phụ nữ và nam giới tham gia, thụ hưởng bình đẳng giới trong các lĩnh vực của đời sống xã hội.

**2. Mục tiêu cụ thể**

- Hằng năm các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể đặc khu, đơn vị, doanh nghiệp tổ chức ít nhất 02 cuộc truyền thông cho cán bộ công chức, viên chức và người lao động về pháp luật, chính sách, thông tin về bình đẳng giới.

- Hằng năm, 100% các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, cơ sở giáo dục, cơ sở y tế ở các cấp trên địa bàn đặc khu triển khai hoạt động Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới (từ ngày 15/11 đến ngày 15/12).

- Phấn đấu mỗi năm trên địa bàn đặc khu có ít nhất 01 mô hình truyền thông đạt hiệu quả về bình đẳng giới.

- Trong năm có ít nhất 04 tin, bài truyền thông, phổ biến các quy định pháp luật, chính sách, thông tin về bình đẳng giới cho người dân trong cộng đồng trên hệ thống thông tin cơ sở.

- Mỗi khu phố tổ chức ít nhất 01 cuộc truyền thông trong năm về pháp luật, chính sách, thông tin về bình đẳng giới.

- Đến năm 2030 đạt 100% các hương ước, quy ước của cộng đồng đã được thông qua không có sự phân biệt đối xử về giới.

- Hằng năm, mỗi cơ sở giáo dục tổ chức ít nhất 01 cuộc truyền thông về pháp luật, chính sách, thông tin, kiến thức về bình đẳng giới cho giáo viên, nhân viên và học sinh.

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

1. Tăng cường cung cấp thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chính sách và kết quả thực hiện công tác bình đẳng giới của Trung ương và của tỉnh cho các cấp chính quyền, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn đặc khu. Tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền phù hợp cho các nhóm đối tượng theo định kỳ và vào các đợt cao điểm hằng năm; tích cực đấu tranh, phản bác những thông tin, quan điểm sai lệch về bình đẳng giới; lên tiếng xóa bỏ về định kiến giới; tập trung truyền thông vào các nhóm vùng sâu, nhóm phụ nữ nghèo, phụ nữ nông thôn, phụ nữ người dân tộc thiểu số, phụ nữ trong độ tuổi lao động và các nhóm yếu thế khác.

2. Đổi mới về hình thức và phương tiện truyền thông, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, đa dạng hóa các loại hình, sản phẩm trong công tác truyền thông về bình đẳng giới. Tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền phù hợp cho các nhóm đối tượng theo định kỳ và nhân ngày Quốc tế phụ nữ (ngày 08/3 hằng năm), ngày Quốc tế hạnh phúc (ngày 20/3 hằng năm), ngày gia đình Việt Nam (ngày 28/6 hằng năm); Tháng hành động về phòng, chống bạo lực gia đình (tháng 6 hằng năm); Tháng hành động vì bình đẳng giới (từ ngày 15/11 đến ngày 15/12 hằng năm). Tổ chức chiến dịch truyền thông cao điểm ở các cấp trong Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới hàng năm.

3. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác truyền thông, huy động nguồn lực, phương tiện và sự tham gia, hưởng ứng của cơ quan, tổ chức, đơn vị doanh nghiệp và người dân trên địa bàn đặc khu trong việc nhân rộng các mô hình truyền thông, câu lạc bộ về bình đẳng giới có hiệu quả; đặc biệt là vai trò của lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, tổ chức và những người có ảnh hưởng, uy tín trong xã hội.

4. Mở rộng và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về bình đẳng giới trong gia đình, nhà trường, khu dân cư, cộng đồng và thúc đẩy sự tham gia của trẻ em.

5. Áp dụng Bộ chỉ số về giới trong truyền thông; nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ truyền thông, phóng viên, biên tập viên, báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên truyền thông của các ngành, các cấp và người có uy tín ở khu dân cư.

6. Đầu tư trang thiết bị truyền thông, kinh phí tổ chức các hoạt động truyền thông; xây dựng Mô hình truyền thông và tài liệu tuyên truyền phù hợp cho các đối tượng cần truyền thông.

7. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bình đẳng giới; nhân rộng các mô hình truyền thông về bình đẳng giới hiệu quả.

### **III. NỘI DUNG THÔNG TIN, TRUYỀN THÔNG VỀ BÌNH ĐẲNG GIỚI**

#### **1. Truyền thông về pháp luật, chính sách, chương trình, mục tiêu cho tất cả các đối tượng**

- Công ước quốc tế về xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử đối với phụ nữ (Công ước CEDAW năm 1997); Tuyên bố về xóa bỏ bạo lực đối với phụ nữ được Đại hội đồng Liên hợp quốc thông qua năm 1993; Cương lĩnh hành động Bắc Kinh được thông qua tại Hội nghị thế giới về phụ nữ tổ chức tại Bắc Kinh năm 1995; Tuyên bố về xóa bỏ bạo lực đối với phụ nữ trong khu vực ASEAN phê chuẩn năm 2004; các Công ước có liên quan.

- Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 (Điều 26); Luật Bình đẳng giới (2006); Luật Phòng, chống bạo lực gia đình (2022); các quy định về bình đẳng giới trong Bộ luật Lao động, Luật Trẻ em, Luật Phòng, chống mua bán người và các văn bản hướng dẫn thi hành; Nghị định số 48/2009/NĐ-CP ngày 19/5/2009 của Chính phủ quy định các biện pháp thúc đẩy bình đẳng giới.

- Bộ luật Hình sự (sửa đổi năm 2017); Bộ luật Tố tụng hình sự (2015); Luật Xử lý vi phạm hành chính (2012); Luật Trợ giúp pháp lý (2017); Nghị định số 125/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bình đẳng giới, Nghị định số 76/2026/NĐ-CP ngày 16/3/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 125/2021/NĐ-CP ngày 28/2/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bình đẳng giới.

- Chính sách cho lao động nữ; các chính sách an sinh xã hội đối với phụ nữ và trẻ em gái.

- Các văn bản chỉ đạo của Trung ương về bình đẳng giới: Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư về việc tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới; Chỉ thị số 08/2020/CT-TTg ngày 04/02/2020 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh công tác phòng, chống bạo lực gia đình; Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 24/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới.

- Các chương trình, mục tiêu về bình đẳng giới đến năm 2030: Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới; Chương trình phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới đến năm 2030; Chương trình truyền thông về bình đẳng giới đến năm 2030; Chương trình nghị sự 2030 về phát triển bền vững đến năm 2030 (mục

tiêu 5 về bình đẳng giới và trao quyền cho tất cả phụ nữ và trẻ em gái); Quyết định số 2282/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường sự tham gia bình đẳng giới của phụ nữ trong các vị trí lãnh đạo và quản lý ở các cấp hoạch định chính sách giai đoạn 2021 - 2030; nội dung và chủ đề của Tháng hành động vì bình đẳng giới hằng năm.

- Kết quả thực hiện bình đẳng giới trong các lĩnh vực ở Việt Nam, ở tỉnh và ở đặc khu Phú Quốc; những mô hình, cá nhân, tập thể tiêu biểu trong thực hiện bình đẳng giới ở các lĩnh vực; các địa chỉ, dịch vụ hỗ trợ thực hiện bình đẳng giới và bảo vệ phụ nữ, trẻ em.

- Các văn bản mới ban hành về bình đẳng giới, phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới, phòng chống xâm hại trẻ em.

## **2. Tuyên truyền về bình đẳng giới trong lĩnh vực phù hợp với nhóm đối tượng**

### *2.1. Bình đẳng giới trong lĩnh vực chính trị:*

- Tuyên truyền về vai trò, vị thế của phụ nữ trong lĩnh vực chính trị; các mục tiêu, giải pháp về tăng cường sự tham gia bình đẳng của phụ nữ trong các vị trí lãnh đạo và quản lý ở các cấp hoạch định chính sách; sự đóng góp tích cực của phụ nữ trong công tác quản lý và hoạch định chính sách; gương phụ nữ tiêu biểu của quốc tế, Việt Nam và của địa phương trong lĩnh vực chính trị.

- Các quy định về bình đẳng giới trong lĩnh vực chính trị: Luật Bình đẳng giới (khoản 1,2,3,4 Điều 11); Điều 6 Nghị định số 125/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ; Nghị định số 76/2026/NĐ-CP ngày 16/3/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 125/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bình đẳng giới; chính sách trong tuyển dụng, đào tạo bồi dưỡng, quy hoạch, luân chuyển, đề bạt, bổ nhiệm đối với cán bộ nữ.

### *2.2. Bình đẳng giới trong lĩnh vực kinh tế:*

- Tuyên truyền các quy định của Nhà nước trong lĩnh vực kinh tế: Luật Bình đẳng giới (khoản 1 Điều 12); Luật Doanh nghiệp (được sửa đổi, bổ sung năm 2025); Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp (2025); Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (2017); Luật Đấu thầu (2023); Luật Đất đai (2024); Điều 7 Nghị định số 125/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021; Nghị định số 76/2026/NĐ-CP ngày 16/3/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 125/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bình đẳng giới; chính sách hỗ trợ vay vốn giải quyết việc làm; chính sách đào tạo nghề; chính sách nhà ở, hỗ trợ gửi trẻ trong các khu công nghiệp...

- Mô hình phụ nữ làm kinh tế giỏi, nữ chủ doanh nghiệp tiêu biểu; mô hình hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp; gương phụ nữ vượt khó trong phát triển kinh tế...

### *2.3. Bình đẳng giới trong lĩnh vực lao động, việc làm:*

- Tuyên truyền các quy định của Nhà nước trong lĩnh vực lao động, việc làm: Bộ luật Lao động (2019); Luật Việc làm (2025); Luật Bảo hiểm xã hội (2024); Luật An toàn, vệ sinh lao động (2015); Điều 8 Nghị định số 125/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ; Nghị định số 76/2026/NĐ-CP ngày 16/3/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 125/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bình đẳng giới.

- Thông tin, chính sách về lao động, tạo việc làm, xuất khẩu lao động, thị trường lao động, tuyển dụng lao động liên quan đến nữ; chính sách hỗ trợ doanh nghiệp và người lao động.

#### *2.4. Bình đẳng giới trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo:*

- Tuyên truyền các quy định của Nhà nước trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo: Luật Giáo dục nghề nghiệp (2014), Luật Giáo dục (2019), Điều 9 Nghị định số 125/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ; Nghị định số 76/2026/NĐ-CP ngày 16/3/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 125/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bình đẳng giới.

- Thông tin địa chỉ, kế hoạch tuyển sinh, đào tạo, chính sách ưu đãi của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn đặc khu Phú Quốc; các chính sách hỗ trợ giáo dục, định hướng nghề nghiệp đối với học sinh, sinh viên, giáo viên.

#### *2.5. Bình đẳng giới trong lĩnh vực y tế:*

- Tuyên truyền các quy định của Nhà nước trong lĩnh vực y tế: Luật Khám bệnh, chữa bệnh (2023); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế; Điều 12 Nghị định số 125/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính đối với các hành vi vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong lĩnh vực y tế; Nghị định số 76/2026/NĐ-CP ngày 16/3/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 125/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bình đẳng giới.

- Thông tin địa chỉ, dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh cho phụ nữ và trẻ em, cho người đồng tính, song tính, chuyển giới; dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản cho phụ nữ và nam giới.

#### *2.6. Bình đẳng giới trong lĩnh vực gia đình và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới:*

- Tuyên truyền các quy định của Nhà nước trong lĩnh vực gia đình: Bộ luật Dân sự (2015); Luật Hôn nhân và gia đình (2014); Luật Phòng, chống bạo lực gia đình (2022); Luật Trẻ em (2016); Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình; Nghị định số 282/2025/NĐ-CP ngày 30/10/2025 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng, chống bạo lực gia đình; Điều 13 Nghị định số 125/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của

Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính đối với các hành vi vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong gia đình; Nghị định số 76/2026/NĐ-CP ngày 16/3/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 125/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bình đẳng giới.

- Tuyên truyền về kiến thức, kỹ năng, dịch vụ trợ giúp phòng chống bạo lực gia đình, phòng chữa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới, phòng chống xâm hại trẻ em; về chia sẻ công việc, trách nhiệm giữa các thành viên trong gia đình; những ứng dụng, trang thông tin truyền thông; địa chỉ, dịch vụ bảo vệ phụ nữ và trẻ em: Ngôi nhà an toàn, địa chỉ tin cậy, nhà tạm lánh.

*2.7. Bình đẳng giới trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và thông tin, truyền thông:*

- Tuyên truyền các quy định của Nhà nước trong lĩnh vực khoa học công nghệ và thông tin, truyền thông: Luật Khoa học và Công nghệ (2013); Luật Chuyển giao công nghệ (2017); Luật Bảo vệ môi trường (2020); Luật Lâm nghiệp (2017); Luật Tiếp cận thông tin (2016); Luật Quảng cáo (2012); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quảng cáo (2018); Điều 10, Điều 11 Nghị định số 125/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ; Nghị định số 76/2026/NĐ-CP ngày 16/3/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 125/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bình đẳng giới.

- Tuyên truyền về những ứng dụng, trang thông tin, chuyên mục, chuyên đề dành cho phụ nữ và trẻ em; thành tựu khoa học và gương nữ điển hình trong nghiên cứu và ứng dụng khoa học, công nghệ.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

- Kinh phí thực hiện kế hoạch bao gồm: Ngân sách nhà nước, bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của đặc khu.

- Lồng ghép từ các chương trình, dự án, đề án có liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật.

- Nguồn viện trợ, tài trợ và các nguồn huy động hợp pháp khác của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

- Các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn lập dự toán ngân sách hằng năm để thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Phòng Văn hóa - Xã hội**

- Là cơ quan đầu mối hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể đặc khu trong việc tham mưu, đề xuất triển khai thực hiện nhiệm vụ của kế hoạch.

- Xây dựng tài liệu và tổ chức phối hợp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng, kiến thức về bình đẳng giới cho đội ngũ cán bộ làm công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ, cán bộ truyền thông, cộng tác viên về bình đẳng giới.

- Đưa nội dung bình đẳng giới vào chương trình giảng dạy của các cơ sở giáo dục; bồi dưỡng kiến thức về giới, bình đẳng giới cho người lao động đi làm việc ở nước ngoài. Phối hợp tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, giáo viên và học sinh, đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ công đoàn trong các cơ quan, đơn vị, trường học, doanh nghiệp trên địa bàn đặc khu, trong đó các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài; đội ngũ cộng tác viên xã hội, người có uy tín trong cộng đồng.

- Hằng năm hướng dẫn, triển khai, tổ chức chiến dịch truyền thông cao điểm về bình đẳng giới trong Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới từ ngày 15/11 đến 15/12.

- Hướng dẫn, phối hợp, xây dựng, học tập, chia sẻ kinh nghiệm và nhân rộng các mô hình truyền thông có hiệu quả. Biểu dương, khen thưởng kịp thời những tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực và hiệu quả trong công tác truyền thông về bình đẳng giới.

- Tích cực tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, vận động thực hiện chính sách, pháp luật về bình đẳng giới cho đồng bào dân tộc thiểu số; chú trọng đến xây dựng và bồi dưỡng cho cán bộ truyền thông giỏi tiếng dân tộc nhằm phát huy hiệu quả truyền thông về bình đẳng giới; tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số phát huy các phong tục, tập quán và truyền thống tốt đẹp phù hợp mục tiêu bình đẳng giới; triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, hoạt động truyền thông tại Kế hoạch.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên rà soát, có hình thức đấu tranh, phản bác phù hợp với những thông tin sai lệch về bình đẳng giới và các chính sách của Đảng, Nhà nước Việt Nam và của đặc khu. Tổ chức thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm những hành vi xuất bản các ấn phẩm, sản phẩm truyền thông, thông tin có nội dung vi phạm chính sách bình đẳng giới.

- Chủ trì triển khai các hoạt động truyền thông, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình; chương trình giáo dục đời sống gia đình; tuyên truyền kỹ năng ứng xử, kỹ năng xử lý tình huống với các thành viên trong gia đình; phòng, chống bạo lực gia đình bảo đảm nguyên tắc bình đẳng giới; vận động gia đình và cộng đồng xây dựng mối quan hệ hôn nhân, gia đình bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, phòng chống bạo lực gia đình gắn với phong trào “Xây dựng gia đình văn hóa”, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

- Triển khai lồng ghép kế hoạch truyền thông về bình đẳng giới với Chương trình truyền thông về dân số trong giai đoạn. Chủ động phối hợp với các ngành liên quan trong việc truyền thông về tình hình, nguyên nhân, hậu quả của mất cân bằng giới tính khi sinh; các hành vi vi phạm pháp luật và hậu quả về lựa

chọn giới tính thai nhi; quản lý, giám sát chặt chẽ nhằm khắc phục tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh trên địa bàn đặc khu.

- Khảo sát, kiểm tra, giám sát, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch truyền thông về bình đẳng giới giai đoạn 2026 - 2030.

## **2. Phòng Tài chính - Kế hoạch**

- Hằng năm, thẩm định dự toán kinh phí để thực hiện kế hoạch truyền thông về bình đẳng giới và các chương trình, đề án về bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới báo cáo trình Ủy ban nhân dân đặc khu phê duyệt.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, hướng dẫn lập dự toán, thanh quyết toán; hướng dẫn bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch; kiểm tra việc sử dụng kinh phí thực hiện các nhiệm vụ chương trình từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và phân cấp ngân sách Nhà nước.

## **3. Văn phòng HĐND và UBND**

- Phối hợp thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật về bình đẳng giới và lồng ghép trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật; phối hợp tổ chức tuyên truyền, tập huấn, phổ biến kiến thức pháp luật về lĩnh vực bình đẳng giới cho đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật và hòa giải viên ở cơ sở bằng các hình thức phù hợp.

- Phối hợp theo dõi, đôn đốc và thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo chỉ đạo của UBND đặc khu.

## **4. Trung tâm Dịch vụ và Tổng hợp**

- Chủ trì, định hướng các hệ thống thông tin cơ sở đổi mới hình thức và phương tiện truyền thông; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và nền tảng số trong các hoạt động truyền thông, phổ biến, giáo dục về chủ trương, chính sách, pháp luật về bình đẳng giới. Mỗi quý có ít nhất 04 tin, bài về bình đẳng giới trên hệ thống thông tin cơ sở.

- Tăng cường lượng phát sóng, số lượng tin, bài và nâng cao chất lượng truyền thông về bình đẳng giới trong các chương trình, chuyên trang, chuyên mục phổ biến, giáo dục về chủ trương, chính sách, pháp luật về bình đẳng giới.

- phối hợp tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, truyền thông cộng đồng; lồng ghép nội dung bình đẳng giới trong các hoạt động phù hợp của đơn vị.

## **5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đặc khu và các tổ chức chính trị xã hội đặc khu**

Phối hợp với Ủy ban nhân dân đặc khu, các cơ quan, ban, ngành xây dựng đội ngũ cán bộ, hội viên, đoàn viên làm cộng tác viên, tuyên truyền viên về bình đẳng giới ở cơ sở. Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về bình đẳng giới cho đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân

dân. Tham gia xây dựng chính sách, pháp luật về bình đẳng giới; giám sát và phản biện xã hội trong việc thực hiện pháp luật về bình đẳng giới.

## **6. Các cơ quan, ban, ngành liên quan**

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội thực hiện có hiệu quả các nội dung của kế hoạch này; tăng cường công tác truyền thông về bình đẳng giới trong cơ quan, đơn vị theo phạm vi, chức năng, nhiệm vụ được giao; lồng ghép nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong việc thực hiện các chương trình, đề án, chính sách về bình đẳng giới vào thực hiện nhiệm vụ thường xuyên của đơn vị.

- Đẩy mạnh xã hội hóa công tác truyền thông, huy động, bố trí nguồn lực, phương tiện và sự tham gia hưởng ứng của các đơn vị, các tổ chức doanh nghiệp và người dân trên địa bàn, đặc biệt là người đứng đầu cơ quan, tổ chức, những người có uy tín và ảnh hưởng trong xã hội. Tổ chức hiệu quả chiến dịch truyền thông hàng năm trong tháng hành động vì bình đẳng giới. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hàng năm việc thực hiện kế hoạch.

## **7. Các Trạm Y tế**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo, triển khai thực hiện Chương trình truyền thông Dân số trên địa bàn đặc khu giai đoạn 2026-2030; truyền thông nâng cao nhận thức của toàn xã hội về lợi ích của việc kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh, giá trị và quyền bình đẳng của trẻ em gái và không thực hiện lựa chọn giới tính thai nhi.

- Phối hợp truyền thông phòng ngừa, phát hiện và hỗ trợ ban đầu đối với các trường hợp bạo lực trên cơ sở giới theo chức năng, nhiệm vụ.

## **8. Các khu phố trên địa bàn đặc khu**

- Căn cứ Kế hoạch của UBND đặc khu, tổ chức triển khai các hoạt động truyền thông về bình đẳng giới phù hợp với tình hình thực tế của khu phố.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về bình đẳng giới; phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; lồng ghép nội dung về bình đẳng giới trong các cuộc họp, sinh hoạt cộng đồng và các phong trào tại khu phố.

- Huy động sự tham gia của người dân, người có uy tín, các chi hội, đoàn thể trong tuyên truyền, vận động thực hiện bình đẳng giới; chủ động phối hợp xây dựng, duy trì các mô hình truyền thông phù hợp.

- Tích cực hưởng ứng Tháng hành động vì bình đẳng giới và các hoạt động truyền thông do đặc khu triển khai.

- Phối hợp rà soát quy ước của khu phố, bảo đảm không có nội dung phân biệt đối xử về giới; kịp thời phản ánh tình hình, kết quả thực hiện và các vấn đề phát sinh về UBND đặc khu.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn đặc khu Phú Quốc; đề nghị các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Sở Nội vụ tỉnh An Giang;
- TT. Đảng ủy, TT. HĐND đặc khu;
- CT, các PCT. UBND đặc khu;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức đoàn thể;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể đặc khu;
- Các trường học thuộc UBND đặc khu;
- Trang TTĐT đặc khu (đăng tin);
- LĐVP, CVNC;
- Lưu: VT, pvhxh.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thị Kim Loan**